**TUẦN 25**

Ngày dạy, thứ Hai: 3/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 1: HĐTN**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8 *-* 3**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Biết được nội dung của hội diễn Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 - 3

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học

***-* Năng lực riêng:** Hào hứng, sẵn sàng tham gia hội diễn

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào bảo vệ cảnh quan địa phương.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường phát động HS toàn trường tham gia Hội diễn Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3.  + Hình thức các tiết mục: múa, hát, nhảy,... có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc theo nhóm.  + Khuyến khích cá tiết mục mới lá, độc đáo.  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2 + 3: TIẾNG VIỆT(Tập đọc)**

**BÀI: TIẾNG CHỔI TRE**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng, rõ ràng các tiếng trong bài thơ Tiếng chổi tre, biết ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ trong bài

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được thời gian, địa điểm miêu tả trong bài thơ, hiểu được công việc thầm lặng, vất vả nhưng đầy ý nghĩa của chị lao công, từ đó có thái độ trân trọng, giữ gìn môi trường sống xung quanh mình.

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ: nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của chị lao công trong bài thơ

- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi trường: rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động (5p)**  ***-*** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi  + 2 bức tranh miêu tả thời điểm nào trong ngày?  + Vì sao con đường trong bức tranh thứ hai lại trở nên sạch sẽ như vậy?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá (25p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: giọng đọc tâm tình, tha thiết để diễn tả lòng biết ơn  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến Quét rác…  + Đoạn 2: Những đêm đông đến Quét rác  + Đoạn 3: Còn lại  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *xao xác, lao công, lặng ngắt, gió rét, sach lề…*  - Luyện đọc câu: Tiếng chổi tre/ Xao xác/ Hàng me//, Tiếng chổi tre/ Đêm hè/ Quét rác…//, Chị lao công/ Như sắt/ Như đồng//, Chị lao công/ Đêm đông/ Quét rác…//  -Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm hai.  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (15p)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.55.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.29.  C1: Chị lao công làm việc vào những thời gian nào?  C2: Đoạn thơ thứ hai cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào?  C3: Những câu thơ sau nói lên điều gì?  C4: Tác giả nhắn nhủ em điều gì qua 3 câu thơ cuối?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại (10p)**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt gịọng, nhấn giọng .  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc (15p)**  **Bài 1:**Trong đoạn thơ thứ nhất, từ nào miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre?  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr. 29  - Tuyên dương, nhận xét  **Bài 2:** Thay tác giả, nói lời cảm ơn đối với chị lao công  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55  - HDHS đóng vai chị lao công, đóng vai tác giả nói lời cảm ơn chị lao công  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi các nhóm lên thực hiện  - Nhận xét chung, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | ***-*** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ  - 2 - 3 HS chia sẻ  - Cả lớp đọc thầm  - HS đọc nối tiếp đoạn  - 2 - 3 HS luyện đọc  - 2 - 3 HS đọc  - HS thực hiện theo nhóm hai.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Chị lao công làm việc vào đêm hè và đêm đông.  C2: Chị lao công phải làm việc vào lúc đêm khuya, không khí lạnh giá, con đường vắng lặng.  C3: a  C4: Qua 3 câu thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ em giữ gìn đường phố sạch đẹp.  - 1- 2 HS đọc  - cả lớp đọc thầm theo  - 1- 2 HS đọc  - HS hoạt động nhóm 4, tìm từ miêu tả âm thanh (Xao xác)  - nhóm lên bảng trình bày  - 2 - 3 nhóm chia sẻ  - 1- 2 HS đọc  - HS hoạt động nhóm đôi: Tôi rất biết ơn chị vì chị đã làm cho đường phố sạch, đẹp  - Đại diện 2-3 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm  - HS chia sẻ nhóm  - HS chia sẻ cuối giờ học |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: TOÁN**

**BÀI: NGÀY – THÁNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, tháng

- Biết đọc tên các ngày trong tháng

- Biết xem lịch để xác định số ngày trong tháng nào đó và xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực:**

***-* Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***-* Năng lực riêng**

- Thông qua các hoạt động quan sát, trao đổi, nhận xét, chia sẻ ý kiến về cách lịch, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán. Kích thích trí tò mò của HS về Toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-*** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Một số tờ lịch tháng

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**    - Quan sát tranh khởi động, nói tranh vẽ gì  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tờ lịch tháng này, thảo luận nhóm và chia sẻ những thông tin biết được từ tờ lịch tháng đó  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS nhận biết đơn vị đo thời gian ngày, tháng; HS biết đọc tên các ngày trong tháng  **b. Cách tiến hành:**  - GV treo tờ lịch tháng Tư như trong SGK, giới thiệu: Đây là tờ lịch tháng 4  - GV hướng dẫn GV yêu cầu HS đọc các thông tin trên tờ lịch tháng 4  - HS thực hành xem lịch: HS lấy một tờ lịch tháng, thực hành đọc các thông tin  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Đây là tờ lịch tháng 10   |  | a. Tháng 10 có bao nhiêu ngày?  b. Ngày 20 tháng 10 là thứ mấy?  c. Đọc và viết các ngày được khoanh tròn trong tờ lịch bên (theo mẫu) | | --- | --- |   - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tờ lịch tháng 10, chỉ và nói cho bạn nghe. Đây là tờ lịch tháng 10.  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp  **Bài tập 2:**  a. Nêu các ngày còn thiếu trong từ lịch tháng 6 dưới đây  b. Xem tờ lịch rồi cho biết  - Tháng 6 có bao nhiêu ngày?  - Ngày 1 tháng 6 là thứ mấy  - Các ngày thứ bảy trong tháng 6 là những ngày nào?  - Nếu thứ Ba tuần này là ngày 14 tháng 6 thì thứ Ba tuần trước là ngày nào? Thứ ba tuần sau là ngày nào?    - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp  - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp  - GV đặt câu hỏi liên hệ với các sự kiện liên quan đến các ngày trong các từ h trong bài  **Bài tập 3:** Xem lịch thời tiết trong tháng 7 và trả lời các câu hỏi    a. Những ngày nào có thể có mưa?  b. Hồng muốn chọn 1 tuần có nhiều ngày có thể nắng để đi du lịch biển. Hỏi Hồng nên chọn từ ngày nào đến ngày nào?  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát lịch dự báo thời tiết trong tháng 7 và thảo luận, trả lời các câu hỏi  - HS có thể đặt thêm các câu hỏi về những thông tin có thể xem được từ tờ lịch đó  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4:** Thực hành: Lấy một tờ lịch tháng rồi đánh dấu và ghi chú những ngày có sự kiện đặc biệt trong tờ lịch của em  - GV yêu cầu HS thực hiện các thao tác  + Thực hành lấy một tờ lịch tháng rồi đánh dấu và ghi chú vào những ngày có kiện đặc biệt trong tờ lịch của em  + Chia sẻ với bạn những thông tin đặc biệt đó  **E. CỦNG CỐ *-*  DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống ?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý ? | - GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận về các thông tin có trong lịch  - Tháng tư có 30 ngày, có 4 ngày chủ nhật, có 4 ngày của tháng 31  - GV yêu cầu HS đọc thông tin trên tờ lịch tháng 4  + Tháng 4 có 30 ngày  + Ngày 13 tháng 4 là thứ Tư,  + Ngày 30 tháng 4 là thứ Bảy  + Tháng 5 có 31 ngày. Ngày 1 tháng 5 là Chủ nhật  - HS trả lời:  a) Tháng 10 có 1 ngày  b) Ngày 20 tháng 10 là thứ Năm  c) GV yêu cầu HS đọc và viết các ngày được khoanh trên tờ lịch vào vở  - HS dựa vào lịch tháng 6 và trả lời câu hỏi:  a. Ngày còn thiếu: ngày 9, 10, 13, 15, 18, 20, 21, 25, 28, 30  b  - Tháng 6 có 30 ngày  - Ngày 1 tháng 6 là thứ tư  - Các ngày thứ bảy trong tháng 6 là những ngày: 5, 12, 19, 26  - Nếu thứ Ba tuần này là ngày 14 tháng 6 thì thứ Ba tuần trước là ngày 7, Thứ ba tuần sau là ngày 21  - HS xem lịch thời tiết trong tháng 7 và trả lời các câu hỏi  a. Ngày có thể mưa: 1, 2, 3, 4, 9, 17, 27, 28, 29  b. Hồng nên chọn từ ngày 18 tới ngày 24  - HS tự đánh dấu vào những ngày đặc biệt  - HS củng cố trải nghiệm |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**TIẾNG CHỔI TRE**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY………………………………………………

Ngày dạy, thứ Ba: 4/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT(Tập viết)**

**CHỮ HOA X**

**I. YÊĐẠTU CẦU CẦN :**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Biết viết chữ viết hoa X cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới.

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa X.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động (5p)**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá(10p)**  **Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa**  - GV tổ chức cho HS nêu  + Độ cao, độ rộng chữ hoa X  + Chữ hoa X gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa X  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét  - YC HS viết bảng con  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Nhận xét, động viên HS  **Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng (10p)**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS  + Viết chữ hoa X đầu câu  + Cách nối từ X sang u, a, n  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu  **Hoạt động 3: Thực hành luyện viết(15p)**  ***-*** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **3. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | ***-*** 1- 2 HS chia sẻ  - 2 - 3 HS chia sẻ  - HS quan sát  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3 - 4 HS đọc  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT (Nói và nghe )**

**HẠT GIỐNG NHỎ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa nhờ đâu hạt giống nhỏ trở thành một cây cao, to, khoẻ mạnh

- Hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động(5p)**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá (10p)**  **Hoạt động 1: Kể về “Hạt giống nhỏ”**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi  + Hạt giống nhỏ trở thành cây như thế nào?  + Cây mong muốn quả đồi như thế nào?  + Những hạt cây nẩy mầm nhờ đâu?  + Tranh vẽ quả đồi thay đổi như thế nào?  - Theo em, các tranh muốn nói làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh?  - Tổ chức cho HS kể về Hạt giống nhỏ, lưu ý tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **Hoạt động 2: Qua câu chuyện để biết làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh(10p)**  - YC HS nhớ lại sự việc thể hiện trong mỗi tranh, hiểu tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **Hoạt động 3:** **Vận dụng(10p)**  ***-*** HDHS viết 2-3 câu về hạt giống nhỏ: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người…  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.30.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | ***-*** 1- 2 HS chia sẻ  - Mỗi tranh, 2 - 3 HS chia sẻ  - 1- 2 HS trả lời  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TOÁN**

**BÀI : LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần

- Vận dụng kĩ năng xem đồng hồ, xem lịch vào giải quyết vấn đề trong cuộc sống

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***- Năng lực riêng***

- Thông qua các hoạt động quan sát, trao đổi, nhận xét, chia sẻ ý kiến về cách xem đồng hồ, xem lịch, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán. Kích thích trí tỏ mỏ của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-***Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Đồng hồ quay được kim giờ và kim phút, lịch tháng

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5p)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn” theo nhóm hoặc cả lớp: GV yêu cầu HS đọc một giờ rồi đó bạn đọc giờ đó theo cách khác.  - Chẳng hạn, HS đọc: 13 giờ còn gọi là mấy giờ, bạn trả lời: 13 giờ hay 1 giờ chiều  **C. LUYỆN TẬP (20p)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Đồng hồ nào ứng với mỗi câu sau:   |  |  | | --- | --- | | a. Em giúp mẹ nấu cơm lúc 5 giờ chiều  b. Em đang học ở trường lúc 9 giờ 30 phút sáng  c. Cả nhà em ăn cơm lúc 18 giờ 15 phút  d. Em đi ngủ lúc 21 giờ |  |   - GV yêu cầu HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc các câu mô tả tình huống liên quan đến thời gian, quan sát đồng hồ rồi chọn đồng hồ thích hợp với mỗi câu  + Nói cho bạn nghe kết quả  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp hoặc chia sẻ xem ở thời điểm đó trong ngày em thường làm gì?  **Bài tập 2:** Câu nào đúng, câu nào sai    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK nói cho bạn nghe về giờ vào học và giờ mở cửa, đóng của ngân hàng  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các đồng hồ chọn câu đúng, câu sai và giải thích tại sao. GV đặt thêm các câu hỏi để HS liên hệ với những thông tin về giờ đóng cửa, mở cửa của những địa điểm trong thực tế cuộc sống.  **Bài tập 3:** Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ:  a. 2 giờ rưỡi, 9 giờ 15 phút, 10 giờ, 11 giờ 30 phút  b. 13 giờ, 17 giờ 15 phút, 21 giờ 30 phút, 24 giờ  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  - HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK, mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa  - GV quan sát, nhận xét  **Bài tập 4:** Xem tờ lịch tháng 12 và trả lời câu hỏi:    a) Tháng 12 có bao nhiêu ngày  b) Sinh nhật Liên ngày 23 tháng 12 vào thứ mấy  c) Liên khoe với bạn: “Còn đúng 5 ngày nữa là đến sinh nhật của mình”. Hỏi lúc Liên nói là thứ mấy, ngày bao nhiêu?  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS nói cách tính ngày sinh nhật Liên là thứ mấy, từ đó liên hệ đến cách xem lịch và tính ngày trong thực tiễn  **D. VẬN DỤNG(10p)**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 5:**Thắng đố Hồng nhìn vàomảnh của tờ lịch tháng 8 dưới đây và trả lời các câu hỏi:    a) Ngày 19 tháng 8 là thứ mấy?  b) Các ngày thứ Hai trong tháng là ngày bao nhiêu?  c) Các ngày thứ Bảy trong tháng là ngày bao nhiêu?  - Em hãy giúp Hồng trả lời các câu hỏi của Thắng  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát mảnh của tở lịch, suy nghĩ lập luận trả lời câu hỏi.  - Trao đổi với bạn câu trả lời của mình.  - GV yêu cầu HS đặt câu hỏi để HS chia sẻ cách giải quyết vấn đề khi xem lịch trong cuộc sống, đôi khi chúng ta có thể dựa vào những thông tin đã biết để biết được những thông tin về ngày khác.  **E. CỦNG CỐ *-* DẶN DÒ (3p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì? | - HS thực hiện theo nhóm đôi  - HS chú ý thời gian trong câu và quan sát giờ ở đồng hồ:  a. – D  b. – A  c. – C  d. – B  - GV yêu cầu HS quan sát thời gian và đọc đề bài:  + Trường hợp 1: Câu a. sai, b, đúng. Vì bạn đi học lúc 8 giờ 30 phút trong khi vào học lúc 7 giờ 30 phút  + Trường hợp 2: a. đúng, b sai vì thời gian hiện tại là 10 giờ 15 phút vẫn trong thời gian làm việc buổi sáng.  - HS thực hiện theo cặp  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  a) Tháng 12 có 31 ngày  b) Sinh nhật Liên ngày 23 tháng 12 vào thứ sáu  c) Liên khoe với bạn: “Còn đúng 5 ngày nữa là đến sinh nhật của mình”. Vậy lúc Liên nói là thứ Hai ngày 19 tháng 12  - GV yêu cầu HS quan sát trả lời câu hỏi:  a) Ngày 19 tháng 8 là thứ sáu  b) Các ngày thứ Hai trong tháng là ngày: 1, 8, 15, 22  c) Các ngày thứ Bảy trong tháng là ngày: 6, 13, 20, 27  - HS giải thích cách làm  - HS chia sẻ, chú ý lắng nghe |

**Tiết 1: TOÁN**

**BÀI : LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần

- Vận dụng kĩ năng xem đồng hồ, xem lịch vào giải quyết vấn đề trong cuộc sống

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***- Năng lực riêng***

- Thông qua các hoạt động quan sát, trao đổi, nhận xét, chia sẻ ý kiến về cách xem đồng hồ, xem lịch, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán. Kích thích trí tỏ mỏ của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-***Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Đồng hồ quay được kim giờ và kim phút, lịch tháng

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. LUYỆN TẬP (20p)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 2:** Câu nào đúng, câu nào sai    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK nói cho bạn nghe về giờ vào học và giờ mở cửa, đóng của ngân hàng  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các đồng hồ chọn câu đúng, câu sai và giải thích tại sao. GV đặt thêm các câu hỏi để HS liên hệ với những thông tin về giờ đóng cửa, mở cửa của những địa điểm trong thực tế cuộc sống.  **Bài tập 3:** Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ:  a. 2 giờ rưỡi, 9 giờ 15 phút, 10 giờ, 11 giờ 30 phút  b. 13 giờ, 17 giờ 15 phút, 21 giờ 30 phút, 24 giờ  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  - HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK, mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa  - GV quan sát, nhận xét  **2. CỦNG CỐ *-* DẶN DÒ (3p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì? | - HS chú ý thời gian trong câu và quan sát giờ ở đồng hồ:  a. – D  b. – A  c. – C  d. – B  - GV yêu cầu HS quan sát thời gian và đọc đề bài:  + Trường hợp 1: Câu a. sai, b, đúng. Vì bạn đi học lúc 8 giờ 30 phút trong khi vào học lúc 7 giờ 30 phút  + Trường hợp 2: a. đúng, b sai vì thời gian hiện tại là 10 giờ 15 phút vẫn trong thời gian làm việc buổi sáng.  - HS thực hiện theo cặp |

Ngày dạy, thứ Tư: 5/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**BÀI : LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần

- Vận dụng kĩ năng xem đồng hồ, xem lịch vào giải quyết vấn đề trong cuộc sống

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***- Năng lực riêng***

- Thông qua các hoạt động quan sát, trao đổi, nhận xét, chia sẻ ý kiến về cách xem đồng hồ, xem lịch, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán. Kích thích trí tỏ mỏ của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-***Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Đồng hồ quay được kim giờ và kim phút, lịch tháng

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5p)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn” theo nhóm hoặc cả lớp: GV yêu cầu HS đọc một giờ rồi đó bạn đọc giờ đó theo cách khác.  - Chẳng hạn, HS đọc: 13 giờ còn gọi là mấy giờ, bạn trả lời: 13 giờ hay 1 giờ  chiều  **C. LUYỆN TẬP(20p)**  **a. Mục tiêu:**Củng cố kĩ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12. Củng cố kĩ năng xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Đồng hồ nào ứng với mỗi câu sau:   |  |  | | --- | --- | | a. Em giúp mẹ nấu cơm lúc 5 giờ chiều  b. Em đang học ở trường lúc 9 giờ 30 phút sáng  c. Cả nhà em ăn cơm lúc 18 giờ 15 phút  d. Em đi ngủ lúc 21 giờ |  |   - GV yêu cầu HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc các câu mô tả tình huống liên quan đến thời gian, quan sát đồng hồ rồi chọn đồng hồ thích hợp với mỗi câu  + Nói cho bạn nghe kết quả  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp hoặc chia sẻ xem ở thời điểm đó trong ngày em thường làm gì?  **Bài tập 2:** Câu nào đúng, câu nào sai    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK nói cho bạn nghe về giờ vào học và giờ mở cửa, đóng của ngân hàng  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát các đồng hồ chọn câu đúng, câu sai và giải thích tại sao. GV đặt thêm các câu hỏi để HS liên hệ với những thông tin về giờ đóng cửa, mở cửa của những địa điểm trong thực tế cuộc sống.  **Bài tập 3:** Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ:  a. 2 giờ rưỡi, 9 giờ 15 phút, 10 giờ, 11 giờ 30 phút  b. 13 giờ, 17 giờ 15 phút, 21 giờ 30 phút, 24 giờ  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  - HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK, mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa  - GV quan sát, nhận xét  **Bài tập 4:** Xem tờ lịch tháng 12 và trả lời câu hỏi:    a) Tháng 12 có bao nhiêu ngày  b) Sinh nhật Liên ngày 23 tháng 12 vào thứ mấy  c) Liên khoe với bạn: “Còn đúng 5 ngày nữa là đến sinh nhật của mình”. Hỏi lúc Liên nói là thứ mấy, ngày bao nhiêu?  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS nói cách tính ngày sinh nhật Liên là thứ mấy, từ đó liên hệ đến cách xem lịch và tính ngày trong thực tiễn  **D. VẬN DỤNG(10p)**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 5:**Thắng đố Hồng nhìn vàomảnh của tờ lịch tháng 8 dưới đây và trả lời các câu hỏi:    a) Ngày 19 tháng 8 là thứ mấy?  b) Các ngày thứ Hai trong tháng là ngày bao nhiêu?  c) Các ngày thứ Bảy trong tháng là ngày bao nhiêu?  - Em hãy giúp Hồng trả lời các câu hỏi của Thắng  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát mảnh của tờ lịch, suy nghĩ lập luận trả lời câu hỏi.  - Trao đổi với bạn câu trả lời của mình.  - GV yêu cầu HS đặt câu hỏi để HS chia sẻ cách giải quyết vấn đề khi xem lịch trong cuộc sống, đôi khi chúng ta có thể dựa vào những thông tin đã biết để biết được những thông tin về ngày khác.  **E. CỦNG CỐ *-* DẶN DÒ(3p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì? | - HS thực hiện theo nhóm đôi  - HS chú ý thời gian trong câu và quan sát giờ ở đồng hồ:  a. – D  b. – A  c. – C  d. – B  - GV yêu cầu HS quan sát thời gian và đọc đề bài:  + Trường hợp 1: Câu a. sai, b, đúng. Vì bạn đi học lúc 8 giờ 30 phút trong khi vào học lúc 7 giờ 30 phút  + Trường hợp 2: a. đúng, b sai vì thời gian hiện tại là 10 giờ 15 phút vẫn trong thời gian làm việc buổi sáng.  - HS thực hiện theo cặp  - HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  a) Tháng 12 có 31 ngày  b) Sinh nhật Liên ngày 23 tháng 12 vào thứ sáu  c) Liên khoe với bạn: “Còn đúng 5 ngày nữa là đến sinh nhật của mình”. Vậy lúc Liên nói là thứ Hai ngày 19 tháng 12  - GV yêu cầu HS quan sát trả lời câu hỏi:  a) Ngày 19 tháng 8 là thứ sáu  b) Các ngày thứ Hai trong tháng là ngày: 1, 8, 15, 22  c) Các ngày thứ Bảy trong tháng là ngày: 6, 13, 20, 27  - HS giải thích cách làm  - HS chia sẻ, chú ý lắng nghe |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2+3: TIẾNG VIỆT(Tập đọc Tiết 1)**

**BÀI: CỎ NON CƯỜI RỒI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng các các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn

- Trả lời được các câu hỏi của bài

- Hiểu nội dung bài: Hiểu và nắm được vì sao cỏ non lại khóc, chim én đã làm gì để giúp cỏ non. Thông qua đó thấy được ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của chim én

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu

- Biết viết lời xin lỗi

- Tìm đọc sách, báo viết các hoạt động về giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở nhà trường

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  ***-*** Gọi HS đọc bài: Tiếng chổi tre.  - Bài thơ cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động (5p0**  ***-*** Em nhìn thấy mấy tấm biển báo trong bức tranh?  - Nội dung của từng tấm biển báo là gì?  - Từng tấm biển báo nhắc nhở mọi người điều gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá(25p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc: HS1 Từ đầu đến ấm áp; HS2 đọc tiếp theo đến giúp em; HS 3 đọc phần còn lại  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *Thút thít, sửa soan, suốt đêm, giẫm lên, nhoẻn miệng*  -Luyện đọc VB Cỏ non cười rồi: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS  - GV Nhận xét, tuyên duơng  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (10p)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.58  C1: Nói tiếp câu tả cảnh mùa xuân trong công viên  C2: Vì sao cỏ non lại khóc?  C3: Thương cỏ non, chim én đã làm gì?  C4: Thay lời chim én, nói lời nhắn nhủ tới các bạn nhỏ  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.31  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu  - GV Nhận xét, tuyên dương HS  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại (10p)**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc diễn cảm  - Nhận xét, khen ngợi  **Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc(10p)**  **Bài 1:** Tìm từ ngữ cho biết tâm trạng, cảm xúc của cỏ non.  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31  - Tuyên dương, nhận xét  *Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ tìm được*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.31  - Nhận xét chung, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò(2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | ***-*** 3 HS đọc nối tiếp  ***-*** 1-2 HS trả lời  - 2 - 3 HS chia sẻ.  - 1- 2 HS chia sẻ  - 1- 2 HS Chia sẻ: (Nhắc nhở mọi người ý thức bảo vệ môi trường.)  - Cả lớp đọc thầm  - 3 HS đọc nối tiếp  - HS đọc nối tiếp trong nhóm  - HS luyện đọc từ theo cặp, nhóm bốn  - 3 HS đọc nối tiếp  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến  C1: Cỏ bừng tỉnh giấc sau giấc ngủ đông; Đàn én từ ph Nam trở về; Trẻ em chơi đùa dưới ánh mặt trời ấm áp  C2: Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên  C3: Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tết thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non  C4: HS cỏ thể có các đáp án khác nhau.  - HS thực hiện  - Các cặp nhóm báo cáo kết quả.  - 2 - 3 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo  - HS đọc  - HS nêu  - HS thực hiện  - HS chia sẻ  - HS thực hiện  - HS trả lời |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3: Ôn Tiếng Việt**

**CỎ NON CƯỜI RỒI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY………………………………………………

Ngày dạy, thứ Năm: 6/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT(Chính tả )**

**NGHE – VIẾT: CỎ NON CƯỜI RỒI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**a. Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu

- Làm đúng các bài tập chính tả

**b. Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả

- HS có ý thức chăm chỉ học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở ô li; bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả (20p)**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả  - GV hỏi  + Đoạn chính tả những chữ nào viết hoa?  + Đoạn chính tả có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. VD: suốt, giẫm, trên  - YC HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  - GV đọc cho HS nghe viết  - GV đọc lại toàn bài HS soát lỗi  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **Hoạt động 2: Bài tập chính tả(10p)**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.31  - GV chữa bài, nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe  - 2 - 3 HS đọc  - 2- 3 HS chia sẻ  - HS luyện viết bảng con  - HS thực hiện  - HS nghe viết vào vở ô li  - HS nghe và soát lỗi  - HS đổi chép theo cặp  - 1- 2 HS đọc  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT ( Luyện từ và câu)**

**TỪ NGỮ CHỈ HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ, CHĂM SÓC CÂY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Kiến thức, kĩ năng**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây

- Tìm được từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống, điền đúng dấu phẩy

**Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển vốn từ về bảo vệ môi trường

- Biết sử dụng dấu phẩy trong câu

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây (10p)**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu  + Tên các từ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.32  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV chữa bài, nhận xét  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Hoạt động 2: Chọn từ ngữ phù hợp thay cho ô vuông, điền dấu phẩy (20p)**  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC  - Bài YC làm gì?  - GV huớng dẫn HS thảo luận nhóm, chia sẻ  - YC làm vào VBT tr 32  - Nhận xét, khen ngợi HS  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài 3  - HDHS điền đúng dấu phẩy trong câu  - Nhận xét, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - 3 - 4 HS nêu.  + Tên các hoạt động: Tưới cây, tỉa lá, vun gốc, bắt sâu  - HS thực hiện làm bài cá nhân  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp  - 1 - 2 HS đọc  - 1 - 2 HS trả lời  - 3 - 4 HS đọc  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp  - HS làm bài  - HS làm việc nhóm đôi, nhóm bốn.  -2 - 3 HS đọc và điền dấu phẩy.  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3: TOÁN**

**BÀI: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC ( Tiết1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Củng cố kĩ năng vận dụng các phép tính trong bảng nhân, bảng chia đã học vào thực hành tính nhẩm và giải quyết vấn đề

- Cũng có kĩ năng nhận dạng khối trụ, khối cầu

- Cũng có kỹ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12; xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần và vận dụng vào giải quyết vấn đề

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***- Năng lực riêng***

- Thông qua các hoạt động vận dụng các bảng nhân, bảng chia để tinh nhằm và giải quyết vấn đề, thông qua các hoạt động vận dụng xem giờ, xem đồng hồ để giải quyết vấn đề thực tế, Hồ có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học NL mô hình toán học, NL tư duy và lập luận toàn học

- Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm đặt câu hỏi phản biện HS có cơ hội phát triển NL hợp tác, NL giao tiếp toán học

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGV Toán 2, máy chiếu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5p)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Truyền điện theo nhóm hoặc cả lớp ôn lại các bảng nhân, bằng chia đã học.  **C. LUYỆN TẬP(20p)**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Tính nhẩm   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 2x6  2x3  2x9 | 5x5  5x8  5x10 | 10:2  8:2  18:2 | 35:5  20:5  5:5 |   - GV yêu cầu HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép tính nhân, chia nêu trong bài  - GV gọi 4 HS lên bảng thực hiện  - HS dưới lớp làm vào vở, nhận xét bài trên bảng  - GV có thể nếu các phép tính khác để HS trả lời.  **Bài tập 2:**  a. Nếu thừa số, tích trong phép nhân 5 x 9 = 45  b. Nêu số bị chia, số chia, thương trong phép chia 16 : 2 = 8  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, kiểm tra nhận xét đáp án của nhau  a) GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc phép nhân trong SGK hoặc nêu một phép nhân bất kì đã học, đố bạn chỉ ra trong phép nhân đó đâu là thừa số, đâu là tích  b) GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc phép chia trong SGK hoặc nếu một phép chia bất kỳ đã học, đó bạn chỉ ra trong phép chia đó đâu là số bị chia, đâu là số chia, đâu là thương  **Bài tập 3:** Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép nhân hoặc phép chia    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh nêu một tình huống có phép nhân, phép chia  - GV khuyến khích HS nói suy nghĩ của mình, trình bày thuyết phục. HS có thể nêu nhiều tình huống khác nhau có phép nhân, phép chia  - Yêu cầu HS tìm thêm tình huống có phép nhân, phép chia trong thực tế  **Bài tập 4**: Hình bên được ghép từ bao nhiêu khối hộp chữ nhật? Khối trụ? Khối cầu  - Cá nhân GV yêu cầu HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh được tạo thành từ những khối hình nào? Có bao nhiêu khối hình mỗi loại  - HS đếm từng loại hình khối trong tranh vẽ rồi ghi kết quả vào vở  - GV nhận xét, kết luận  **Bài tập 5:** Mỗi đồng hồ sau chỉ mấy giờ?    GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động sau  - Quan sát rồi nói cho bạn nghe mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ  - Quan sát kĩ bối cảnh bức tranh để đọc giờ trên đồng hồ đúng với thời điểm tình huống bức tranh mô tả. Chẳng hạn. Bạn An đánh đàn lúc 8 giờ 30 phút tối hay 20 giờ 30 phút  - GV đặt câu hỏi để HS nêu lập luận, lí lẽ về căn cứ giúp GV yêu cầu HS đọc giờ đúng thời điểm  **D. VẬN DỤNG (10p)**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 6:** Xem tờ lịch tháng 5, trả lời các câu hỏi    a. Tháng 5 có bao nhiêu ngày?  b. Sinh nhật Bác Hồ ngày 19 tháng 5 vào thứ mấy?  c. Trong tháng 5 có mấy ngày Chủ nhật? Đó là những ngày nào?  d. Nếu thứ Bảy tuần này là ngày 7 tháng 5 thì Thứ Bảy tuần sau là ngày nào?  - GV yêu cầu HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.  - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ thông tin về những sự kiện có trong và lịch tháng, chẳng hạn: Sinh nhật Bác Hồ là ngày nào? Vào thứ mấy trong tuần?  - HS liên hệ đến những ngày có sự kiện trong tháng này và tính xe từ hôm nay đến những ngày có sự kiện đó là bao nhiêu ngày HS chia sẻ để rút ra cách tính cho nhanh cho dễ  **E. CỦNG CỐ** - **DẶN DÒ (2p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - Để tính ngày trong tháng mà không cần nhìn vào tờ lịch chúng ta nên làm thế nào? | - HS thực hiện phép tính lên bảng:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 2x6=12  2x3=6  2x9=9 | 5x5=25  5x8=40  5x10=50 | | | 10:2=5  8:2=4  18:2=9 | | 35:5=7  20:5=4  5:5=1 |   - HS trả lời:  a.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 5 x | 9 | = 45 | | Thừa số | Thừa số | Tích |   b.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 16 : | 2 | = 8 | | Số bị chia | Số chia | Thương |   - GV yêu cầu HS quan sát tranh  - HS nêu các tình huống  VD: Có 8 đĩa quả mãng cầu, mỗi đĩa đựng 5 quả. Hỏi tất cả có bao nhiêu quả mãng cầu  **Bài giải:**  Có tất cả số quả mãng cầu là:  8 x 5 = 40 (quả)  Đáp số: 40 quả mãng cầu  - HS tìm thêm các tình huống khác  - GV yêu cầu HS quan sát hình    - Khối HCN: 3  - Khối trụ: 4  - Khối cầu: 4  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  + 20 giờ 30 phút (Hay 8 giờ 30 phút tối)  + 10 giờ 30 phút  + 16 giờ 15 phút (Hay 4 giờ 15 phút chiều)  - GV yêu cầu HS quan sát tờ lịch và trả lời từng câu hỏi:  a. Tháng 5 có 31 ngày  b. Sinh nhật Bác Hồ ngày 19 tháng 5 vào thứ Năm  c. Trong tháng 5 có 5 Chủ nhật? Đó là những ngày: 1, 8, 15, 22, 29  d. Nếu thứ Bảy tuần này là ngày 7 tháng 5 thì Thứ Bảy tuần sau là ngày 14 tháng 5  - HS chia sẻ lắng nghe GV dặn dò |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: HĐTN**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Kể lại được những việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.

- Thể hiện được sự yêu thương người thân bằng việc làm cụ thể.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

***-* Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của những hành động quan tâm, chăm sóc người thân.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án

- SGK

**b. Đối với HS**

- SGK

- Bút, bút màu, keo, hồ dán, băng dính, giấy màu,….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Quan tâm, chăm sóc người thân  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Chia sẻ**  **a. Mục tiêu:**  - HS biết liên hệ bản thân để kể lại những việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.  **b. Cách tiến hành:**  **(1) Làm việc nhóm**  - GV chia lớp thành các nhóm  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát trong tranh SGK và thảo luận các câu hỏi sau  + Mô tả lại tình huống trong tranh  + Nêu được những việc các bạn trong tranh đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình  + Kể lại những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png  **(2) Làm việc cả lớp:**  - GV mời các nhóm lên đóng vai thể hiện lại tình huống trong tranh  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về những việc đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân  **c. Kết luận:** *Các thành viên trong gia đình cần luôn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Các em hãy có những việc làm cụ thể để thể hiện tình cảm yêu thương, trân trọng bố mẹ, ông bà, anh chị em của mình.*  **Hoạt động 2:** Nói lời yêu thương với người thân  **a. Mục tiêu:** HS thể hiện được tình cảm yêu thương với người thân thông qua sản phẩm tự làm.  **b. Cách tiến hành:**  - GV phổ biến hoạt động: Mỗi HS hãy tự làm làm một tấm thiệp và viết vào đó những lời yêu thương dành cho người thân.  - GV đưa ra gợi ý:  + Em muốn làm thiếp tặng cho ai trong gia đình?  + Hãy nghĩ về điều em muốn nói với người được nhận tấm thiệp.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ về ý tưởng làm thiếp; HS dùng bút màu, kéo, hồ dán, giấy màu, băng dính để làm thiếp tặng người thân.  - GV hướng dẫn HS viết lời yêu thương dành cho người thân vào tấm thiếp vừa làm.  - GV mời HS chia sẻ với thầy cô giáo và các bạn về tấm thiệp của mình.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.png  **c. Kết luận:***Có rất nhiều lời nói khác nhau thể hiện tình yêu thương, sự biết ơn của em với người thân trong gia đình. Khi em dành tâm huyết và công sức để làm tấm thiệp, người thân nhận được chắc chắn sẽ rất vui và hạnh phúc. Hãy luôn nói những lời yêu thương với người thân của mình*  - GV nhắc nhở HS về nhà gửi tặng tấm thiệp đã làm cho người thân | - HS chia thành các nhóm  - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi  - HS đóng vai trước lớp  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS tự làm thiệp cho người thân theo gợi ý.  - HS viết nội dung vào tấm thiệp.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS thực hiện hoạt động tại nhà. |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày dạy, thứ Sáu: 7/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT (Luyện viết đoạn )**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Kiến thức, kĩ năng**

- Dựa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở.

- Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường

**Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng nói lời xin lỗi

- Biết viết kết quả nói thành đoạn văn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1: Luyện tập**  **Bài 1: Nói lời xin lỗi (10p**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  + Nếu em là cô bé trong câu chuyện ***Cho hoa khoe sắc,*** em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào?  + Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện ***Cỏ non cười rồi***, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS lên thực hiện  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 2**: **Viết lời xin lỗi trong tình huống sau(20p)**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.32  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **Hoạt động 2: Đọc mở rộng (30p)**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2  - Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường.  - Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ  - Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa  (Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.)  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non  - HS thực hiện nói theo cặp  - 2 - 3 cặp thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài  - HS chia sẻ bài  - 1-2 HS đọc  - HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường  - HS chia sẻ theo nhóm 4  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT (Đọc mở rộng T2)**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Kiến thức, kĩ năng**

- Dựa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở.

- Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường

**Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng nói lời xin lỗi

- Biết viết kết quả nói thành đoạn văn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1: Luyện tập**  **Bài 1: Nói lời xin lỗi**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  + Nếu em là cô bé trong câu chuyện ***Cho hoa khoe sắc,*** em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào?  + Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện ***Cỏ non cười rồi***, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS lên thực hiện  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 2**: **Viết lời xin lỗi trong tình huống sau**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.32  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **Hoạt động 2: Đọc mở rộng (30p)**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2  - Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường  - Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ  - Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - 1-2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa  (Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.)  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non  - HS thực hiện nói theo cặp  - 2 - 3 cặp thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài  - HS chia sẻ bài  - 1-2 HS đọc  - HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường  - HS chia sẻ theo nhóm 4  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3: TOÁN**

**BÀI: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC ( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Củng cố kĩ năng vận dụng các phép tính trong bảng nhân, bảng chia đã học vào thực hành tính nhẩm và giải quyết vấn đề

- Cũng có kĩ năng nhận dạng khối trụ, khối cầu- Cũng có kỹ năng xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, 6, 12; xem lịch và xác định số ngày trong tháng, xác định một ngày nào đó trong tháng là thứ mấy trong tuần và vận

dụng vào giải quyết vấn đề

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***- Năng lực riêng***

- Thông qua các hoạt động vận dụng các bảng nhân, bảng chia để tinh nhằm và giải quyết vấn đề, thông qua các hoạt động vận dụng xem giờ, xem đồng hồ để giải quyết vấn đề thực tế, Hồ có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học NL mô hình toán học, NL tư duy và lập luận toàn học

- Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm đặt câu hỏi phản biện HS có cơ hội phát triển NL hợp tác, NL giao tiếp toán học

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGV Toán 2, máy chiếu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5p)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Truyền điện theo nhóm hoặc cả lớp ôn lại các bảng nhân, bằng chia đã học.  **C. LUYỆN TẬP(20p)**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Tính nhẩm   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 2x6  2x3  2x9 | 5x5  5x8  5x10 | 10:2  8:2  18:2 | 35:5  20:5  5:5 |   - GV yêu cầu HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép tính nhân, chia nêu trong bài  - GV gọi 4 HS lên bảng thực hiện  - HS dưới lớp làm vào vở, nhận xét bài trên bảng  - GV có thể nếu các phép tính khác để HS trả lời.  **Bài tập 2:**  a. Nếu thừa số, tích trong phép nhân 5 x 9 = 45  b. Nêu số bị chia, số chia, thương trong phép chia 16 : 2 = 8  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, kiểm tra nhận xét đáp án của nhau  a) GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc phép nhân trong SGK hoặc nêu một phép nhân bất kì đã học, đố bạn chỉ ra trong phép nhân đó đâu là thừa số, đâu là tích  b) GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc phép chia trong SGK hoặc nếu một phép chia bất kỳ đã học, đó bạn chỉ ra trong phép chia đó đâu là số bị chia, đâu là số chia, đâu là thương  **Bài tập 3:** Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép nhân hoặc phép chia    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh nêu một tình huống có phép nhân, phép chia  - GV khuyến khích HS nói suy nghĩ của mình, trình bày thuyết phục. HS có thể nêu nhiều tình huống khác nhau có phép nhân, phép chia  - Yêu cầu HS tìm thêm tình huống có phép nhân, phép chia trong thực tế  **Bài tập 4**: Hình bên được ghép từ bao nhiêu khối hộp chữ nhật? Khối trụ? Khối cầu  - Cá nhân GV yêu cầu HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh được tạo thành từ những khối hình nào? Có bao nhiêu khối hình mỗi loại  - HS đếm từng loại hình khối trong tranh vẽ rồi ghi kết quả vào vở  - GV nhận xét, kết luận  **Bài tập 5:** Mỗi đồng hồ sau chỉ mấy giờ?    GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động sau  - Quan sát rồi nói cho bạn nghe mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ  - Quan sát kĩ bối cảnh bức tranh để đọc giờ trên đồng hồ đúng với thời điểm tình huống bức tranh mô tả. Chẳng hạn. Bạn An đánh đàn lúc 8 giờ 30 phút tối hay 20 giờ 30 phút  - GV đặt câu hỏi để HS nêu lập luận, lí lẽ về căn cứ giúp GV yêu cầu HS đọc giờ đúng thời điểm  **D. VẬN DỤNG(10p)**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 6:** Xem tờ lịch tháng 5, trả lời các câu hỏi    a. Tháng 5 có bao nhiêu ngày?  b. Sinh nhật Bác Hồ ngày 19 tháng 5 vào thứ mấy?  c. Trong tháng 5 có mấy ngày Chủ nhật? Đó là những ngày nào?  d. Nếu thứ Bảy tuần này là ngày 7 tháng 5 thì Thứ Bảy tuần sau là ngày nào?  - GV yêu cầu HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp.  - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ thông tin về những sự kiện có trong và lịch tháng, chẳng hạn: Sinh nhật Bác Hồ là ngày nào? Vào thứ mấy trong tuần?  - HS liên hệ đến những ngày có sự kiện trong tháng này và tính xe từ hôm nay đến những ngày có sự kiện đó là bao nhiêu ngày HS chia sẻ để rút ra cách tính cho nhanh cho dễ  **E. CỦNG CỐ** - **DẶN DÒ(2p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - Để tính ngày trong tháng mà không cần nhìn vào tờ lịch chúng ta nên làm thế nào? | - HS thực hiện phép tính lên bảng:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 2x6=12  2x3=6  2x9=9 | 5x5=25  5x8=40  5x10=50 | | | 10:2=5  8:2=4  18:2=9 | | 35:5=7  20:5=4  5:5=1 |   - HS trả lời:  a.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 5 x | 9 | = 45 | | Thừa số | Thừa số | Tích |   b.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 16 : | 2 | = 8 | | Số bị chia | Số chia | Thương |   - GV yêu cầu HS quan sát tranh  - HS nêu các tình huống  VD: Có 8 đĩa quả mãng cầu, mỗi đĩa đựng 5 quả. Hỏi tất cả có bao nhiêu quả mãng cầu  **Bài giải:**  Có tất cả số quả mãng cầu là:  8 x 5 = 40 (quả)  Đáp số: 40 quả mãng cầu  - HS tìm thêm các tình huống khác  - GV yêu cầu HS quan sát hình    - Khối HCN: 3  - Khối trụ: 4  - Khối cầu: 4  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  + 20 giờ 30 phút (Hay 8 giờ 30 phút tối)  + 10 giờ 30 phút  + 16 giờ 15 phút (Hay 4 giờ 15 phút chiều)  - GV yêu cầu HS quan sát tờ lịch và trả lời từng câu hỏi:  a. Tháng 5 có 31 ngày  b. Sinh nhật Bác Hồ ngày 19 tháng 5 vào thứ Năm  c. Trong tháng 5 có 5 Chủ nhật? Đó là những ngày: 1, 8, 15, 22, 29  d. Nếu thứ Bảy tuần này là ngày 7 tháng 5 thì Thứ Bảy tuần sau là ngày 14 tháng 5  - HS chia sẻ lắng nghe GV dặn dò |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: HĐTN**

**SINH HOẠT LỚP**

**CHUẨN BỊ CHO NGÀY HỘI DIỄN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- HS tập luyện tiết mục văn nghệ để chuẩn bị tham gia hội diễn Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 của trường

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học

***-* Năng lực riêng:** HS tham gia nhiệt tình vào các tiết mục văn nghệ

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án

**b. Đối với HS**

- SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG(5p)**  **a. Mục tiêu:** GV ổn định lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Chuẩn bị cho ngày hội diễn  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia nhiệt tình vào các tiết mục văn nghệ  **b.Cách tiến hành:**  - GV mời từng tổ trình bày ý tưởng tiết mục văn nghệ dự định sẽ tham gia hội diễn của trường  - GV yêu cầu HS theo dõi, cổ vũ các bạn  - GV và HS đóng góp ý kiến để lựa chọn tiết mục văn nghệ sẽ tham dự hội diễn của trường  - Những HS tham gia tiết mục văn nghệ được chọn sẽ tiến hành tập luyện kĩ càng, chăm chỉ  - GV động viên, hỗ trợ HS trong quá trình tập luyện  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png |  |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................